

Số: 311 /KH-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Thông báo số 432-TB/VPTW ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư tại buổi làm việc với Đảng ủy Bộ Y tế và các ban, bộ, ngành Trung ương về công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt

Căn cứ Thông báo số 432-TB/VPTW ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư tại buổi làm việc với Đảng ủy Bộ Y tế và các ban, bộ, ngành Trung ương về công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt;

Căn cứ Công văn số 213-CV/ĐU ngày 17 tháng 12 năm 2025 của Đảng ủy Chính phủ về việc triển khai kết luận của Tổng Bí thư về công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của đồng chí Phó Bí thư Thường trực Thành ủy tại Công văn số 2826-CV/VPTU ngày 17 tháng 4 năm 2026 về việc có ý kiến đối với Tờ trình số 1273-TTr/ĐU của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố;

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Kế hoạch thực hiện Thông báo số 432-TB/VPTW ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư tại buổi làm việc với Đảng ủy Bộ Y tế và các ban, bộ, ngành Trung ương về công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi là Kế hoạch), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm thống nhất trong chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức quán triệt, triển khai hiệu quả, tạo sự chuyển biến rõ rệt trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và toàn xã hội đối với công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

- Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của các cấp ủy Đảng, chính quyền, phát huy vai trò nòng cốt của Nhà nước, gia đình, nhà trường và xã hội trong việc bảo đảm quyền trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

- Cụ thể hóa nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn của Thành phố Hồ Chí Minh, bảo đảm mọi trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt đều được tiếp cận đầy đủ, kịp thời các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và hỗ trợ cần thiết.

- Đảm bảo thực hiện tốt nhất các quyền của trẻ em; chăm lo toàn diện cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; giảm tối đa trẻ bị bỏ rơi mới, bảo đảm mọi trẻ em được tiếp nhận, chăm sóc an toàn và hòa nhập xã hội; chuyển mạnh sang mô hình chăm sóc gia đình - cộng đồng, thể hiện rõ vai trò, trách nhiệm của hệ thống chính trị, vì lợi ích tốt nhất cho trẻ em và sự phát triển bền vững của Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện phải bám sát nội dung Thông báo số 432-TB/VPTW, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và phù hợp với điều kiện thực tiễn của Thành phố Hồ Chí Minh.

- Xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, tập trung vào nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; phân công rõ trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, tránh hình thức.

- Gắn việc thực hiện Kế hoạch với công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả, kịp thời biểu dương, nhân rộng mô hình tốt; chấn chỉnh những hạn chế, bất cập trong tổ chức thực hiện.

II. MỤC TIÊU

- Phấn đấu 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt thuộc diện quản lý được chăm sóc, trợ giúp và thụ hưởng đầy đủ các chính sách hỗ trợ của Trung ương và Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.

- Phấn đấu 100% trẻ em bị bỏ rơi được phát hiện trên địa bàn được tiếp nhận, chăm sóc, bảo vệ khẩn cấp; được lập hồ sơ quản lý, khám sức khỏe ban đầu và kết nối các dịch vụ y tế, giáo dục, trợ giúp xã hội phù hợp theo quy định.

- Phấn đấu 100% trẻ em bị bỏ rơi được thực hiện các thủ tục đăng ký hộ tịch, cư trú, cấp mã định danh cá nhân theo quy định của pháp luật để bảo đảm tiếp cận các chính sách an sinh xã hội.

- Giảm tối đa số trường hợp trẻ em bị bỏ rơi mới; tăng cường các biện pháp phòng ngừa, hỗ trợ gia đình và cộng đồng nhằm hạn chế tình trạng trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

- Tăng tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc thay thế trong môi trường gia đình, cộng đồng; giảm dần việc chăm sóc tập trung tại các cơ sở trợ giúp xã hội khi đủ điều kiện thực hiện.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt

- Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về trẻ em; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân

trong công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền; xác định công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, quan trọng, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương. Kịp thời chỉ đạo giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến trẻ em; bảo đảm mọi trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được quan tâm, hỗ trợ và bảo vệ theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp liên ngành giữa các sở, ban, ngành Thành phố, địa phương trong việc phát hiện, can thiệp, hỗ trợ, chăm sóc và bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách trợ giúp xã hội, y tế, giáo dục, phục hồi chức năng, chăm sóc thay thế và các dịch vụ bảo vệ trẻ em.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tham gia xây dựng, thực hiện và giám sát các chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch liên quan đến công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; kịp thời kiến nghị các giải pháp nhằm bảo đảm quyền và lợi ích tốt nhất của trẻ em.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các chính sách, chương trình, kế hoạch về trẻ em; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý những tồn tại, hạn chế, các hành vi vi phạm quyền trẻ em; đề cao trách nhiệm giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ chăm sóc và bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

- Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ về chăm sóc và bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; ưu tiên bố trí nguồn lực, huy động sự tham gia của gia đình, nhà trường, cộng đồng, doanh nghiệp và toàn xã hội nhằm bảo đảm thực hiện hiệu quả các mục tiêu đề ra.

- Ưu tiên bố trí và sử dụng hiệu quả nguồn lực cho công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; bảo đảm kinh phí thực hiện theo phân cấp ngân sách nhà nước, trong đó ngân sách nhà nước giữ vai trò chủ đạo. Đồng thời, đẩy mạnh xã hội hóa, huy động sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; quan tâm bố trí, đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác trẻ em, công tác xã hội từ Thành phố Hồ Chí Minh đến cơ sở.

2. Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và hành động về công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về trẻ em; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, gia đình và toàn xã hội về công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em,

đặc biệt là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

- Đổi mới nội dung, hình thức truyền thông theo hướng đa dạng, linh hoạt, phù hợp với từng nhóm đối tượng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện thông tin đại chúng trong công tác truyền thông về quyền trẻ em, phòng ngừa trẻ em bị bỏ rơi, bị xâm hại, bạo lực, bóc lột, mua bán, sao nhãng và các nguy cơ khác ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện của trẻ em. Tăng cường ứng dụng cơ sở dữ liệu, nền tảng số và các hệ thống thông tin hiện có trong công tác quản lý, theo dõi, tuyên truyền, vận động và kết nối các nguồn lực chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; nâng cao hiệu quả tiếp nhận, xử lý thông tin, phản ánh, kiến nghị và hỗ trợ các trường hợp trẻ em cần được can thiệp, trợ giúp theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng làm cha mẹ, kỹ năng bảo vệ trẻ em, kỹ năng nhận diện, phát hiện và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt cho gia đình, người chăm sóc trẻ, cộng đồng dân cư, đội ngũ làm công tác trẻ em, công tác xã hội, giáo viên, nhân viên y tế và các lực lượng có liên quan.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ quan báo chí và truyền thông trong vận động xã hội tham gia chăm sóc, bảo vệ trẻ em; xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện, bảo đảm thực hiện quyền trẻ em.

- Kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình, cách làm hay, các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em; đồng thời phê phán, lên án các hành vi vi phạm quyền trẻ em, thiếu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, bảo vệ trẻ em.

3. Nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt

- Rà soát, cập nhật, quản lý đầy đủ thông tin về trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt theo quy định của Luật Trẻ em; kịp thời phát hiện, đánh giá nhu cầu và thực hiện các biện pháp hỗ trợ, can thiệp phù hợp.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội, chăm sóc sức khỏe, giáo dục, phục hồi chức năng, hỗ trợ học tập, dạy nghề và các chính sách khác đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt theo quy định của Trung ương và Thành phố Hồ Chí Minh.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em; tăng cường công tác tư vấn tâm lý, trợ giúp pháp lý, công tác xã hội, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

- Tăng cường thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện sớm, hỗ trợ can thiệp đối với trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; bảo đảm mọi trẻ em được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh và phát triển toàn diện.

4. Giảm tối đa số trẻ em bị bỏ rơi mới và bảo đảm mọi trẻ em bị bỏ rơi được tiếp nhận, chăm sóc an toàn, kịp thời

- Triển khai đồng bộ các giải pháp tư vấn tâm lý, tư vấn pháp lý, chăm sóc sức khỏe sinh sản, hỗ trợ xã hội đối với các nhóm đối tượng có nguy cơ cao như phụ nữ mang thai ngoài ý muốn, mẹ đơn thân, gia đình gặp khó khăn, gia đình tan vỡ, người lao động di cư và các trường hợp có nguy cơ bỏ rơi trẻ em.

- Phát huy vai trò của mạng lưới cộng tác viên dân số, gia đình và trẻ em; các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, cộng đồng dân cư trong việc phát hiện sớm, hỗ trợ kịp thời các trường hợp có nguy cơ phát sinh trẻ em bị bỏ rơi.

- Thực hiện nghiêm nguyên tắc nơi phát hiện trẻ em bị bỏ rơi là nơi chịu trách nhiệm ban đầu trong việc tiếp nhận, bảo vệ, chăm sóc và hỗ trợ trẻ em; không để xảy ra tình trạng đùn đẩy trách nhiệm hoặc chậm trễ trong xử lý vụ việc.

- Tổ chức thực hiện đồng bộ quy trình phát hiện, tiếp nhận, chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sàng lọc, lập hồ sơ pháp lý, đăng ký hộ tịch, cư trú, cấp mã định danh cá nhân và kết nối các dịch vụ y tế, giáo dục, trợ giúp xã hội cho trẻ em bị bỏ rơi theo quy định.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em bị bỏ rơi; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, các trường hợp thiếu trách nhiệm dẫn đến bỏ sót, chậm trễ hoặc gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ em.

5. Đổi mới mô hình chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và nâng cao năng lực hệ thống cơ sở trợ giúp xã hội

- Thực hiện chuyển đổi dần từ mô hình chăm sóc tập trung sang mô hình chăm sóc thay thế dựa vào gia đình và cộng đồng theo hướng nhà nhỏ - nhóm nhỏ; tạo điều kiện để trẻ em được sống trong môi trường gia đình phù hợp với lợi ích tốt nhất của trẻ.

- Phát triển, mở rộng mạng lưới chăm sóc thay thế; rà soát, quản lý và hỗ trợ các cá nhân, gia đình đủ điều kiện nhận chăm sóc thay thế trẻ em theo quy định.

- Sắp xếp, nâng cấp, củng cố hệ thống cơ sở trợ giúp xã hội chăm sóc trẻ em; nâng cao chất lượng cơ sở vật chất, trang thiết bị, tiêu chuẩn chăm sóc, đội ngũ nhân lực làm công tác xã hội và bảo vệ trẻ em.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực hợp pháp của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; nhân rộng các mô hình hiệu quả trong chăm sóc, bảo vệ trẻ em phù hợp với điều kiện thực tiễn của Thành phố Hồ Chí Minh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Y tế

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, theo dõi,

đánh giá việc thực hiện công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn Thành phố; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; kịp thời tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về trẻ em; tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác trẻ em, công tác xã hội, cộng tác viên trẻ em và các lực lượng có liên quan; nâng cao nhận thức về quyền trẻ em, sức khỏe sinh sản vị thành niên, chăm sóc thay thế, phòng ngừa trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em bị xâm hại, bạo lực và các vấn đề liên quan đến trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

- Chủ trì rà soát, tham mưu thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt theo quy định; hướng dẫn việc quản lý trường hợp, hỗ trợ, can thiệp và kết nối các dịch vụ bảo vệ trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Rà soát, sắp xếp, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ sở trợ giúp xã hội có chức năng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em thuộc phạm vi quản lý; nâng cao chất lượng cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn nhân lực, tiêu chuẩn chăm sóc và các điều kiện bảo đảm cho trẻ em được chăm sóc, nuôi dưỡng, phục hồi chức năng và hòa nhập cộng đồng; tăng cường thanh tra, kiểm tra hoạt động của các cơ sở trợ giúp xã hội theo quy định.

- Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở y tế trên địa bàn thực hiện việc tiếp nhận, khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trong đó chú trọng trẻ em khuyết tật, trẻ em bị bỏ rơi và các nhóm trẻ em có nhu cầu hỗ trợ đặc thù; phối hợp thực hiện các biện pháp hỗ trợ, can thiệp theo quy định.

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thu thập, cập nhật, quản lý và khai thác dữ liệu trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên hệ thống cơ sở dữ liệu trẻ em theo quy định. Phối hợp với Công an Thành phố và các cơ quan liên quan trong việc chia sẻ, đối soát và khai thác dữ liệu phục vụ công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em.

- Phối hợp với Sở Nội vụ rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ sở trợ giúp xã hội công lập trực thuộc; phân bổ biên chế; thẩm định, phê duyệt vị trí việc làm đối với các cơ sở trợ giúp xã hội công lập trực thuộc phù hợp với lộ trình tinh giản và sắp xếp tổ chức bộ máy của Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng các chuyên đề giáo dục chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên cho học sinh theo từng cấp học; phát huy hiệu quả các điểm tư vấn trong trường học về việc nắm bắt, tư vấn tâm sinh lý cho học sinh.

- Thực hiện các chương trình giáo dục, hỗ trợ hoà nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, nhất là trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em khuyết tật theo từng độ tuổi bảo đảm mọi trẻ em được đến trường đầy đủ, không bị kỳ thị, phân biệt đối xử. Thường xuyên kiểm tra, quản lý hoạt động của các cơ sở giáo dục có thực hiện hoạt động hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với trẻ em khuyết tật.

- Thực hiện các mô hình, chính sách hỗ trợ về giáo dục cho nhóm trẻ em khuyết tật đảm bảo các em đều được tham gia học tập.

3. Giao Sở Tư pháp

- Hướng dẫn, chỉ đạo việc thực hiện giải quyết việc nuôi con nuôi, cấp giấy khai sinh cho trẻ em theo đúng quy định; chỉ đạo tăng cường thực hiện các hoạt động tư vấn pháp lý trong việc chăm sóc, bảo vệ trẻ em, chú trọng tới các nhóm đối tượng phụ nữ mang thai ngoài ý muốn, mẹ đơn thân, gia đình tan vỡ hoặc người lao động di cư gặp bế tắc trong cuộc sống...

- Tăng cường công tác kiểm tra thực hiện việc nuôi con nuôi tại các đơn vị nhằm phòng ngừa các hoạt động mua bán trẻ em, đặc biệt nhóm trẻ em bị bỏ rơi.

4. Giao Sở Văn hóa và Thể thao

Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan, các cơ quan báo chí Thành phố, hệ thống thông tin cơ sở... tổ chức thông tin, tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em nói chung, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt nói riêng; các mô hình và các hoạt động về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

5. Giao Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Tăng cường tuyên truyền, quản lý, phối hợp kiểm tra các cơ sở tôn giáo có hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em.

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở tôn giáo không được chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em khi chưa được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền, chưa thành lập cơ sở trợ giúp xã hội theo quy định.

6. Giao Sở Tài chính: phối hợp với Sở Y tế, các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định phân cấp ngân sách hiện hành.

7. Giao các sở, ban, ngành Thành phố: căn cứ chức năng, nhiệm vụ thực hiện lồng ghép có hiệu quả các hoạt động liên quan tới công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em. Vận động cán bộ, Đảng viên gương mẫu đi đầu trong việc nhận chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tại cộng đồng.

8. Giao Công an Thành phố

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, tổ chức Hội, Đoàn thể Thành phố có liên quan và chỉ đạo Công an các xã, phường, đặc khu trong việc thực hiện thủ tục pháp lý để trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được hưởng đầy đủ các chính sách an sinh xã hội, học tập, chăm sóc sức khỏe; tổ chức giám sát chặt chẽ, ngăn ngừa,

xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân nếu để xảy ra tình trạng bỏ sót trẻ em bị bỏ rơi hoặc bị xâm hại.

- Chỉ trì, phối hợp với các sở, ngành trong việc kết nối, quản lý kết nối dữ liệu trẻ em với cơ sở dữ liệu dân cư theo hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam Thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố

- Phát huy mạnh mẽ vai trò nòng cốt của các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, phát hiện sớm, tư vấn, hỗ trợ các trường hợp phụ nữ, trẻ em có nguy cơ cao; vận động toàn dân chăm lo, đỡ đầu trẻ em bị bỏ rơi; nhân rộng các mô hình đã chứng minh hiệu quả như: “Vòng tay yêu thương”, “Mẹ đỡ đầu”, “Nhà trọ an toàn cho phụ nữ và trẻ em”...; tham gia giám sát việc thực hiện quyền trẻ em và kịp thời phản ánh các trường hợp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt cần can thiệp, hỗ trợ.

- Tăng cường vai trò giám sát phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đối với những chủ trương, chính sách, pháp luật; những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình tổ chức thực hiện các chính sách chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tại cơ sở, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực này.

- Nắm bắt, hỗ trợ, theo dõi, các trường hợp khó khăn trên địa bàn; tăng cường vận động toàn dân chăm lo, đỡ đầu cho trẻ em bị bỏ rơi; nhân rộng các mô hình hiệu quả phù hợp với điều kiện của Thành phố đã được triển khai trong thời gian qua và các mô hình hỗ trợ khác; tuyên truyền, vận động, kết nối, huy động các nguồn lực xã hội trong chăm lo trẻ bị bỏ rơi, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

10. Giao Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu

- Căn cứ tình hình thực tế của địa phương xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện và bố trí nguồn lực, nhân lực, đẩy mạnh xã hội hóa thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, mục tiêu của Kế hoạch đảm bảo phù hợp, hiệu quả, đúng quy định.

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Kế hoạch; đẩy mạnh phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình, cộng đồng và toàn xã hội trong công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em.

- Rà soát, quản lý, cập nhật đầy đủ thông tin trẻ em trên địa bàn; thường xuyên nắm bắt tình hình trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt để kịp thời thực hiện hoặc đề xuất các biện pháp hỗ trợ, can thiệp phù hợp theo quy định; tổ chức thực hiện việc thu thập, cập nhật dữ liệu trẻ em trên hệ thống cơ sở dữ liệu trẻ em theo quy định.

- Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng tác viên dân số, gia đình và trẻ em tại địa phương trong việc phát hiện sớm, theo dõi, hỗ trợ,

can thiệp đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ bị xâm hại, bạo lực, bỏ rơi hoặc rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; không để xảy ra tình trạng bỏ sót, chậm phát hiện các trường hợp trẻ em cần được bảo vệ khẩn cấp.

- Chủ động rà soát, nắm bắt và hỗ trợ kịp thời các đối tượng có nguy cơ cao như phụ nữ mang thai ngoài ý muốn, mẹ đơn thân, hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, gia đình tan vỡ, người lao động di cư gặp khó khăn trong cuộc sống; thực hiện các biện pháp hỗ trợ, kết nối dịch vụ xã hội phù hợp nhằm hạn chế phát sinh trẻ em bị bỏ rơi và trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

- Thực hiện nghiêm các quy định về tiếp nhận, bảo vệ khẩn cấp, chăm sóc ban đầu, lập hồ sơ, đánh giá nhu cầu, quản lý trường hợp và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt theo thẩm quyền; phối hợp chặt chẽ với Công an, cơ sở y tế, cơ sở giáo dục, cơ sở trợ giúp xã hội và các cơ quan liên quan trong việc tiếp nhận, can thiệp, hỗ trợ trẻ em, bảo đảm mọi trẻ em bị bỏ rơi được phát hiện, tiếp nhận, chăm sóc và bảo vệ kịp thời, an toàn theo quy định.

- Tuyên truyền, vận động và tổ chức thực hiện hiệu quả công tác chăm sóc thay thế tại cộng đồng; rà soát, lập danh sách, quản lý và hỗ trợ các cá nhân, gia đình đủ điều kiện nhận chăm sóc thay thế trẻ em; tạo điều kiện để trẻ em được sống trong môi trường gia đình phù hợp với lợi ích tốt nhất của trẻ theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở, tổ chức, cá nhân có hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em trên địa bàn; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm quyền trẻ em, các trường hợp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em không bảo đảm điều kiện theo quy định của pháp luật.

- Huy động các nguồn lực hợp pháp của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và cộng đồng tham gia chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; thực hiện đầy đủ các chính sách trợ giúp xã hội, y tế, giáo dục và các chính sách liên quan đối với trẻ em theo quy định; nhân rộng các mô hình hiệu quả trong công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình trẻ em, kết quả thực hiện công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn theo quy định; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Các sở, ban, ngành Thành phố, cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; thực hiện chế độ thống kê, thu thập, tổng hợp thông tin, số liệu và báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình trẻ em, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị bỏ rơi và kết quả thực hiện công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em theo quy định. Báo cáo gửi về Sở Y tế để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Bộ Y tế, Thành ủy và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Ủy ban nhân dân Thành phố đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội Thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh những vấn đề vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Đảng ủy Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- Cục Bà mẹ và Trẻ em;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy và các Ban Thành ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Ủy viên Ủy ban Trẻ em Thành phố;
- Hội Bảo vệ Quyền trẻ em Thành phố;
- Hội Bảo trợ trẻ em Thành phố;
- Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu;
- VPUB: CVP, PCVP/VX;
- Phòng VX;
- Lưu: VT, VX-HC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mạnh Cường